

Bản án số: **113/2024/HS-ST**
Ngày 12-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Mai

- **Thư ký phiên toà:** Bà Tạ Thị Thịnh – Thẩm tra V Toà án nhân dân huyện Thạch Thắt.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thắt tham gia phiên toà:**
Ông Nguyễn H Công - Kiểm sát V.

Ngày 12-9-2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thắt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2024/TLST-HS ngày 26-8-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST-HS ngày 29-8-2024 đối với các bị cáo:

1. Kiều Văn Tr, sinh năm 1997 tại huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đồng Kh, xã Đồng Tr, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Văn Tr và bà Kiều Thị V; vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 156 lập ngày 01-4-2024 tại Công an huyện Thạch Thắt; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản (*Bản án số 139/2018/HSST ngày 31-5-2018*). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31-12-2019, nộp án phí ngày 8-4-2019 (*đương nhiên được xóa án tích*); bị tạm giữ từ ngày 23-03-2024, tạm giam từ ngày 01-04-2024 tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2. Bạc Cầm N, sinh năm 2000 tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Bắng Chộc, xã Na Son, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bạc Cầm Ph và con bà Lò Thị B;

vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 152 lập ngày 01-4-2024 tại Công an huyện Thạch Thất; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*Bản án số 42/2020/HSST ngày 06-8-2020*). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-01-2022, nộp án phí ngày 24-05-2021 (*đương nhiên được xóa án tích*); bị tạm giữ từ ngày 23-03-2024, tạm giam từ ngày 01-04-2024 tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

3. Lê V, sinh năm 2001 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đăng và con bà Trần Thị Hiền, vợ, con: Chưa có. Danh chỉ bản số 172 lập ngày 01-04-2024 tại Công an huyện Thạch Thất; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01-04-2024 tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Tuấn N, sinh năm 2001; Nơi ĐKTT: Xóm 7, xã Việt H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

2. Chị Lò Thị Mới, sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: Bản Nà Hói, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bạc Cầm N được chị Trần Thị H thuê làm quản lý quán hát cho nhau nghe “H Hoa Quả” tại thôn 1, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Chiều ngày 17-3-2024, Cầm N đi đến khu vực cầu vượt Bắc Phú Cát thuộc xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất mua được của một người đàn ông (không xác định được danh tính) 01 chỉ ma túy Ketamine và 03 V ma túy MDMA “Kẹo” với số tiền 2.100.000 đồng rồi mang về cất giấu tại chậu cây gần quầy thu ngân của quán hát.

Khoảng 14 giờ ngày 22-3-2024, Bạc Cầm N đi ăn cùng Kiều Văn Tr rồi cùng nhau đi về quán hát “H Hoa Quả” do Cầm N quản lý. Tại quán hát, Tr liên lạc qua ứng dụng mạng xã hội Messenger với Lê V, Nguyễn Tuấn N, Lò Thị Mới rủ đến quán hát “H Hoa Quả” để nghe nhạc mạnh và sử dụng ma túy. Sau đó, Tr bảo Bạc Cầm N mở cho một phòng hát và lấy 01 chỉ ma túy Ketamine, 03 V ma túy MDMA “Kẹo” của Cầm N đã mua trước đó. Bạc Cầm N mang vào phòng hát VIP 3 dụng cụ sử dụng ma túy gồm một đĩa sứ trắng, 01 thẻ nhựa cứng màu H và 01 ống hút được

cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng, mở nhạc mạnh trong phòng hát rồi quay ra chỗ cất giấu lấy gói ma túy đưa cho Tr ở ngoài sân. Tr cầm ma túy vào phòng hát Vip 3 để lên mặt bàn rồi mở ra thì thấy 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy Ketamine và 03 V nén màu xám là ma túy “Kẹo”. Khoảng 15 phút sau, Lê V vào phòng hát Vip 3, Tr bẻ 01 V ma túy Kẹo làm đôi, Tr và V mỗi người sử dụng một phần. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Tuấn N và Mới đến vào phòng hát Vip 3, mỗi người sử dụng một nửa V ma túy Kẹo. Sau đó, Tr bảo V “Xào Ke” để sử dụng. V đổ toàn bộ ma túy Ketamine trong hai túi ni lông ra đĩa sứ, dùng bật lửa đốt giấy ăn rồi hơ nóng phần đáy đĩa đồng thời dùng thẻ nhựa dăm nhỏ ma túy trên đĩa và kẻ ma túy thành những đường chỉ rồi lần lượt bê chiếc đĩa này đến trước mặt Tr, Mới, Tuấn N để từng người dùng ống hút được cuộn bằng tờ tiền hít một đường chỉ ma túy Ketamine. Mọi người sử dụng hết một lượt xong thì V kẻ 2 đường chỉ ma túy Ketamine cho bản thân sử dụng. Sau đó V để đĩa chứa ma túy còn lại lên mặt bàn để ai muốn tiếp tục sử dụng thì tự lấy dùng.

Đến 16 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Thạch Thất phối hợp Công an xã Thạch Hòa đến kiểm tra quán hát thì Bạc Cầm N vào phòng Vip 3 tắt nhạc và nói “*tắt nhạc đi, Công an đến kiểm tra*” thì Tr, V, Tuấn N và Mới chạy vào phòng ngủ đối diện phòng Vip 3 để trốn, Bạc Cầm N mang đĩa sứ chứa ma túy ketamine, thẻ nhựa cứng, ông hút cuộn bằng tờ tiền xuống bếp, cho đĩa sứ vào vò nước rửa rồi úp đĩa vào rổ bát, còn thẻ nhựa và ống hút vứt vào thùng rác.

Tổ công tác Công an huyện đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ tại hiện trường các vật chứng gồm: 02 cục nén màu xám (không xác định hình dạng, kích thước); thu 01 gói nilong màu trắng bị xé rời làm hai phần, bên trong đều bám dính tinh thể màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng thu tại giá để bát khu vực bếp của quán, 01 thẻ nhựa sim điện thoại và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút đều có bám dính tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Iphone bên trong chứa một sim có số thuê bao 0354.362.891 thu giữ của Bạc Cầm N; 01 điện thoại Iphone bên trong chứa một sim có số thuê bao 0967.981.998 thu giữ của Kiều Văn Tr; 01 điện thoại Iphone số Imei: 353888104730917 thu giữ của Lê V.

Tại Kết luận giám định số 2307/KL-KTHS ngày 01-4-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 02 mảnh V nén (cục nén) màu xám đều là ma túy loại MDMA tổng khối lượng 0,139gam (mẫu A1); 01 gói ni lông màu trắng bị xé làm hai nửa đều bám dính ma túy loại Ketamine (mẫu A2); 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ sim điện thoại và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút đều có bám dính ma túy loại Ketamine (mẫu A3).

Đối với người đàn ông đã bán 3 V ma túy “Kẹo” và 01 chỉ ma túy “Ke” cho Bạc Cầm N, do không xác định được danh tính nên không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Đối với Nguyễn Tuấn N, Lò Thị Mới được Tr rủ đến sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Thạch Thất đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền mỗi người 1.500.000 đồng (*vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ*).

Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 26-8-2024 của VKSND huyện Thạch Thất truy tố Kiều Văn Tr, Bạc Cầm N, Lê V về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Tr là người khởi xướng, mời gọi 03 người là V, Tuấn N, Mới đến cùng sử dụng ma túy; bị cáo Bạc Cầm N là người cung cấp ma túy, địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo V đến sau trực tiếp “xào ke” để các đối tượng cùng sử dụng. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được khoan H giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa khẳng định có đầy đủ căn cứ truy tố Kiều Văn Tr, Bạc Cầm N, Lê V về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt Kiều Văn Tr từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự phạt Bạc Cầm N từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự phạt Lê V từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra V, Kiểm sát V và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng,

quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Kiều Văn Tr, Bạc Cầm N cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán hát “H Hoa Quả” đồng thời mời gọi thêm 03 người khác là Lê V, Nguyễn Tuấn N và Lò Thị Mới đến cùng sử dụng ma túy. Khi vào phòng hát, Lê V thực hiện việc “xào ke” cho mọi người sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo Kiều Văn Tr, Bạc Cầm N, Lê V tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ tội phạm và năng lực chịu trách nhiệm hình sự*: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định quản lý các chất ma túy trong Luật phòng, chống ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng phạm tội do cố ý. Tính chất nghiêm trọng của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được thể hiện ở việc rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Xét về mức độ, vai trò phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: **Kiều Văn Tr** có vai trò là người khởi xướng, thuê 01 phòng hát và trực tiếp hỏi mua ma túy của Nam (chưa trả tiền mua ma túy cho Nam), bị cáo gọi điện thoại lôi kéo Lê V, Nguyễn Tuấn N, Lò Thị Mới đến sử dụng ma túy. **Bạc Cầm N** là quản lý quán hát có hành vi bố trí địa điểm, cung cấp bán ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy. **Lê V** bị Tr rủ rê, lôi kéo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho hành vi tổ chức sử dụng ma túy “xào ke” đưa cho từng người sử dụng nên có vai trò, tính chất, mức độ ít nghiêm trọng hơn bị cáo Tr và Bạc Cầm N.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Các bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo Tr đã bị kết án về tội Cường đoạt tài sản; bị cáo Nam đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*mới đủ điều kiện được đương nhiên xóa án tích*) nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tham gia việc tổ chức sử dụng ma túy trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê V có bố đẻ là người có công được tặng thưởng nhiều Huân Chương, Huy Chương được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tr có ông, bà nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy Chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về áp dụng hình phạt*: Trên cơ sở xem xét, đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian phù hợp để giáo dục các bị cáo, giúp các bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo không có việc làm ổn định và điều kiện thi hành hình phạt tiền bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ là chất cấm không có giá trị sử dụng; 01 gói ni lông màu trắng bị xé làm hai nửa; 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 02 điện thoại Iphone thu giữ của bị cáo Lê V và Kiều Văn Tr do được sử dụng vào việc tổ chức sử dụng ma túy. Trả lại Bạc Cầm N 01 điện thoại Iphone bên trong chứa một sim có số thuê bao 0354.362.891 do không liên quan đến tội phạm.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Kiều Văn Tr, Bạc Cầm N, Lê V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự, xử phạt Bạc Cầm N **07** năm **03** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **23-03-2024**.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự, xử phạt Kiều Văn Tr **07** năm **03** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **23-03-2024**.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự, xử phạt Lê V **07** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày **01-04-2024**.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì được hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu

trắng, 01 thẻ nhựa. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.000 đồng; 01 điện thoại Iphone bên trong chứa một sim có số thuê bao 0967.981.998 thu giữ của Kiều Văn Tr; 01 điện thoại Iphone số Imei: 353888104730917 thu giữ của Lê V. Trả lại Bạc Cầm N 01 điện thoại Iphone bên trong chứa một sim có số thuê bao 0354.362.891 (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 92 ngày 12-09-2024 và Ủy nhiệm chi ngày 12-09-2024).

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Kiều Văn Tr, Bạc Cầm N, Lê V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản để gửi VKSND Thành phố Hà Nội 01 bản);
- Công an huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP. Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Trường

